

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **142/2020/HS-ST**
Ngày 22-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Thị Sương

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Trần Thị Kim Tân.

Bà Nguyễn Thị Huỳnh Thoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Dương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 125/2020/TLST -HS ngày 28 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2020/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Tuấn A** (Tên gọi khác: Trung L; Nguyễn Hoàng T; Nguyễn Văn T); Sinh năm 1994 tại Đồng Nai; Giới tính: Nam. Nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 07/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1969 và bà Ngô Thị Thanh D, sinh năm 1969. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 107/2014/HSST ngày 26/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 năm 6 tháng tù về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”. Ngày 04/9/2014 Nguyễn Tuấn A kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số 364/2014/HSPT ngày 17/11/2014, Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai không chấp nhận kháng cáo của Nguyễn Tuấn A, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 107/2014/HSST ngày 26/8/2014 của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc. Đến ngày 09/7/2016, Nguyễn Tuấn A chấp hành xong án phạt tù về lại địa phương.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 04/5/2020 cho đến nay (bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh **Nguyễn Tấn P**, sinh năm 1995; nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Vũ H1**, sinh năm 1994; nơi cư trú: Khu H, thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

3. Anh **Nguyễn Quốc V**, sinh ngày 25/5/2002; nơi cư trú: Khu S, ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

1. Anh **Hồ Nguyễn Ngọc H2**, sinh năm 1991; nơi cư trú: ấp V, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt)

2. Anh **Nguyễn Tam L**, sinh năm 1998; địa chỉ: Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai. (vắng mặt).

3. Chị **Đặng Thị Cẩm G**, sinh năm 1999; nơi cư trú: ấp T, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 04/5/2020, Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Hiệp bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tuấn A có hành vi bán trái phép cho Nguyễn Vũ H1 01 (một) tép ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) tại nhà Tuấn A thuê thuộc ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai. Thu giữ trong túi quần Jean của H1 01 (một) gói nylon hàn kín, kích thước 0,5x3cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, H1 khai là ma túy tổng hợp vừa mua của Nguyễn Tuấn A, đã niêm phong, ký hiệu (M). Và thu giữ trong túi quần của bị cáo đang mặc số tiền 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), bị cáo khai là tiền bị cáo vừa bán ma túy cho Nguyễn Vũ H1 mà có. Lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an huyện Xuân Lộc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và tiến hành niêm phong vật chứng theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy từ năm 2017 cho đến nay. Đến tháng 4/2020, do bản thân không có việc làm ổn định lại thường xuyên sử dụng trái phép chất ma túy nên bị cáo đã nảy sinh ý định mua ma túy tổng hợp về bán lại cho các con nghiện khác kiếm lời để có tiền tiếp tục mua ma túy sử dụng cho bản thân. Để thực hiện ý định, bị cáo đã nhiều lần đi đến khu vực xã Suối Cát, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai mua ma túy tổng hợp của một người phụ nữ tên Vy (không rõ nhân thân lai lịch), mỗi lần mua 1.000.000 đồng đem về nhà thuê ở ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, phân ra từng tép nhỏ để sử dụng cho bản thân và bán cho nhiều người nghiện ở xã Xuân Hiệp nơi bị cáo ở và khu vực thị trấn Gia Ray. Khi người nghiện cần mua ma túy sẽ đến trực tiếp nhà thuê của bị cáo hoặc điện thoại cho bị cáo qua số máy 0988.294.840 để thỏa thuận số lượng ma túy, số tiền và địa điểm giao ma túy rồi mới gặp nhau để thực hiện giao dịch mua bán ma túy. Mỗi gói ma túy tổng hợp bị cáo bán với giá 200.000 đồng/gói, có người nghiện không trả tiền mua ma túy cho bị cáo mà mua card điện thoại, nước uống cho bị cáo. Trong thời gian từ tháng 4/2020 đến ngày 04/5/2020, bị cáo đã nhiều lần bán ma túy tổng hợp cho các con nghiện sau:

1. Từ đầu tháng 4/2020 đến ngày 04/5/2020, bị cáo đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Vũ H1 03 lần, với số lượng 04 gói ma túy tổng hợp và thu được số tiền 800.000 đồng (tám trăm ngàn đồng), cụ thể:

Lần 1: Khoảng đầu tháng 4/2020, Nguyễn Vũ H1 cùng bạn là H2 và Thịnh (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà Tuấn A tại ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để hỏi mua ma túy tổng hợp. H1 đưa số tiền 200.000 đồng cho H2 và H2 trực tiếp đưa cho Tuấn A, Tuấn A đồng ý và bán cho H2 01 (một) gói ma túy tổng hợp, với giá 200.000 đồng. Sau khi có ma túy tổng hợp, H2 đưa lại cho H1 để cất giấu và đem về sử dụng hết.

Lần 2: Khoảng 15 giờ ngày 27/4/2020, Nguyễn Vũ H1 cùng Đô (không rõ nhân thân lai lịch) đến nhà Tuấn A tại ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để mua ma túy tổng hợp. Khi đến nhà Tuấn A, H1 mua của Tuấn A 01 (một) gói ma túy tổng hợp với giá 200.000 đồng và sử dụng tại nhà Tuấn A. Sau đó, H1 tiếp tục hỏi mua của Tuấn A 01 (một) gói ma túy tổng hợp, Tuấn A đồng ý. Tuấn A bán cho H1 thêm 01 (một) gói ma túy tổng hợp giá 200.000 đồng. H1 đem gói ma túy về sử dụng hết.

Lần 3: Khoảng 15 giờ ngày 04/5/2020, Nguyễn Vũ H1 đến nhà Tuấn A thuê tại ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai để hỏi mua ma túy tổng hợp, Tuấn A đồng ý và bán cho H1 01 (một) gói ma túy tổng hợp, với giá 200.000 đồng. H1 cất gói ma túy ra lấy một ít sử dụng ở nhà Tuấn A, số còn lại H1 cất giấu đem về sử dụng, khi H1 vừa ra khỏi nhà của Tuấn A thì bị Công an bắt quả tang.

2. Từ ngày 16/4/2020 đến ngày 30/4/2020, Nguyễn Tấn P đã 03 lần đến nhà Tuấn A mua trái phép chất ma túy để sử dụng, cụ thể:

Lần 1: Khoảng 10 giờ ngày 16/4/2020, Tuấn A gọi điện thoại cho Nguyễn Tấn P và nói P mua 02 (hai) card điện thoại mệnh giá 20.000 đồng/1 card và 02 (hai) chai nước ngọt hiệu Sting, P đồng ý. Khi P đến, Tuấn A đưa cho P dụng cụ có sẵn ma túy cho P sử dụng, P không trả tiền mua ma túy cho Tuấn A mà P trả bằng 02 (hai) card điện thoại và nước ngọt với tổng số tiền P đã mua 60.000 đồng.

Lần 2: Vào khoảng 09 giờ ngày 25/4/2020, Tuấn A gọi điện thoại cho Nguyễn Tấn P và nói P mua 01 (một) card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng, P đồng ý. Sau đó, P đến nhà Tuấn A thì Tuấn A đưa ma túy cùng dụng cụ cho P sử dụng, P không trả tiền mua ma túy cho Tuấn A mà P trả bằng 01 (một) card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng mà P đã mua cho Tuấn A.

Lần 3: Khoảng 13 giờ ngày 30/4/2020, Nguyễn Tấn P đến nhà Tuấn A sử dụng ma túy tổng hợp, P không trả tiền mua ma túy cho Tuấn A mà P mua 01 (một) card điện thoại mệnh giá 50.000 đồng và 02 (hai) chai nước ngọt hiệu Sting cho Tuấn A với tổng số tiền P đã mua là 70.000 đồng.

3. Ngày 30/4/2020, Nguyễn Tuấn A đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Quốc V 01 lần với số lượng 01 gói ma túy và thu được số tiền 200.000 đồng.

Ngoài ra, trong quá trình bắt quả tang, trong nhà Tuấn A còn có một số đối tượng gồm: Nguyễn Tam L, Hồ Nguyễn Ngọc H, Đặng Thị Cẩm G. Qua làm việc các đối tượng đều khai nhận có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 928/KLGD-PC09 ngày 11/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 0,0188gam, loại: Methamphetamine.

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (một) gói nylon, hàn kín, kích thước 0,5x3cm, bên trong có chứa các tinh thể màu trắng, thu giữ trên người của Nguyễn Vũ H1. Được niêm phong, ký hiệu (M).

- Số tiền 1.150.000 đồng (Một triệu một trăm năm mươi ngàn đồng) thu của bị cáo và 30.000 đồng (ba mươi ngàn đồng) do gia đình bị cáo giao nộp, đây là tiền thu lợi bất chính từ việc mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh cùng sim số 0988.294.840.

- 38 (ba mươi tám) ống hút nhựa, dài 30cm.

- 01 (một) kéo kim loại màu trắng; 01 (một) quẹt gas; 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 17x27cm; 01 (một) ống nhựa dài 7,5cm cắt xéo một đầu; 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 6x13cm; 01 (một) bình gas mini.

- 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen, trên nắp có gắn một ống hút nhựa và 01 ống thủy tinh.

Tại bản cáo trạng số 136/CT-VKSXL ngày 28 tháng 8 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Nguyễn Tuấn A về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

- Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Nguyễn Tuấn A như bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A mức án từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù tuyên tịch thu tiêu hủy, tịch thu sung công vật chứng vụ án theo quy định pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo tại phiên tòa: Bị cáo thống nhất với Cáo trạng và thừa nhận đã có hành vi phạm tội như Cáo trạng mô tả.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo không nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Tuấn A khai nhận toàn bộ các hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện:

Vào lúc 15 giờ 20 phút ngày 04/5/2020, tại nhà thuê của bị cáo Nguyễn Tuấn A thuộc ấp Việt Kiều, xã Xuân Hiệp, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, Đội

cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp Công an xã Xuân Hiệp bắt quả tang bị cáo Nguyễn Tuấn A có hành vi bán cho Nguyễn Vũ H1 01 (một) gói ny lon hàn kín, kích thước 0,5 x 03cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng với giá 200.000 đồng. Qua giám định xác định, đây là ma túy, có khối lượng là 0,0188gam, loại Methamphetamine.

Trong khoảng thời gian từ tháng 4/2020 đến ngày 04/5/2020, bị cáo đã bán ma túy tổng hợp cho những người nghiện ma túy trên địa bàn huyện Xuân Lộc là Nguyễn Vũ H1, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Quốc V và đối tượng H2, Th, Đ (không rõ nhân thân, lai lịch) tổng cộng được 07 lần với số lượng 08 gói ma túy tổng hợp, thu được số tiền 1.180.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi ngàn đồng).

Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[2] Về tính chất vai trò hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo là hết sức nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy; gây ảnh hưởng xấu đến an toàn trật tự tại địa phương. Ma túy là hiểm họa của toàn xã hội, làm gia tăng tội phạm, suy thoái nòi giống, sức khỏe và phẩm giá con người, làm ảnh hưởng nghiêm trọng trật tự, an toàn xã hội, là tác nhân tăng nhanh các tệ nạn xã hội và tội phạm. Bị cáo vì hám lợi mà coi thường pháp luật, bất chấp hiểm họa của ma túy, gieo rắc cái chết trắng cho xã hội. Do vậy, cần áp dụng mức hình phạt nghiêm đối với bị cáo thì mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo tự thú những lần phạm tội trước đó; bị cáo tự nguyện nộp tiền thu lợi bất chính là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 928/KLGĐ-PC09 ngày 11/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 38 (ba mươi tám) ống hút nhựa dài 30cm, 01(một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) quẹt gas, 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 17x27cm, 01(một) ống nhựa dài 7,5cm cắt xéo một đầu, 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 6x13cm, 01 (một) bình gas mini, 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 sim số 0988.294.840 không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh là công cụ phương tiện sử dụng vào việc phạm tội; số tiền 1.180.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi ngàn đồng) là tiền bị cáo thu lợi bất chính nên tịch thu sung công.

[4] Đối với người phụ nữ tên Vy mà Nguyễn Tuấn A khai đã bán ma túy cho bị cáo, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Xuân Lộc đã tách ra tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với đối tượng tên H2, Thịnh và Đ, là người đi cùng Nguyễn Vũ H1 mua ma túy của Tuấn A, không xác định được nhân thân lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Nguyễn Vũ H1, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Quốc V, Hồ Nguyễn Ngọc H2, Đặng Thị Cẩm G đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, vi phạm vào khoản 1, Điều 21, Nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ, Công an huyện Xuân Lộc đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Đối với Nguyễn Tam L đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và không có nơi ở ổn định. Công an xã Xuân Hiệp đã lập hồ sơ đề nghị cơ quan có thẩm quyền đưa vào Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai là phù hợp.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra huyện Xuân Lộc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp một phần với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tuấn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt: Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tuấn A **07 (Bảy)** năm **06 (Sáu)** tháng tù. **Thời hạn tù tính từ ngày 04/5/2020.**

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 928/KLGD-PC09 ngày 11/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 38 (ba mươi tám) ống hút nhựa dài 30cm, 01 (một) kéo kim loại màu trắng, 01 (một) quạt gas, 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 17x27cm, 01 (một) ống nhựa dài 7,5cm cắt xéo một đầu, 10 (mười) gói ny lon màu trắng kích thước 6x13cm, 01 (một) bình gas mini, 01 (một) bình nhựa có nắp màu đen trên nắp có gắn 01 ống hút nhựa, 01 ống thủy tinh và 01 sim số 0988.294.840.

Tịch thu, sung công: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu xanh; số tiền 1.180.000 đồng (một triệu một trăm tám mươi nghìn đồng).

(theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/8/2020 và Biên lai thu tiền số 005213 ngày 31/8/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

- Bị cáo Nguyễn Tuấn A phải nộp 200.000 (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp Tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Xuân Lộc;
- VKSND huyện Xuân Lộc;
- Chi cục THADS huyện Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hồ Thị Sương